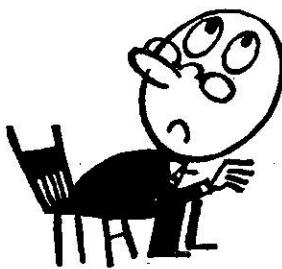


Trong Người Lại Nghĩ Đến Ta



TRƯỜNG ĐÌNH HUÂN

Cách đây vào khoảng mươi năm, tình cờ tôi gặp một trường hợp khác đặc biệt mà tôi xin kể tóm lược như sau:

Trên một chuyến bay thẳng, từ New York đi Dakar (Sénégal), với hãng Pan Nam (đường bay này đã bị hủy bỏ vì lý do an ninh), tôi ngồi cạnh một người Mỹ, gốc Phi Châu, có bồng một em bé trai nhỏ lối 2, 3 tuổi.

Sau ít câu trao đổi xã giao như mục đích của cuộc du hành, tôi được ông ta cho biết hiện ông ta là một giáo sư đại học, mới góa vợ (vì tai nạn), nên nhân dịp hè ông ta bồng đứa con duy nhất đi Kakar, với mục đích tìm “Nguồn Gốc” của mình.

Thấy tôi cầm trên tay cuốn tập san Nhân Văn, ông ta hỏi là sách gì, tôi có trình bày sơ lược về ngôn ngữ Việt Nam, từ thời lập quốc đến chữ quốc ngữ hiện đại, phiên âm theo la tinh do các nhà truyền giáo Y Pha Nho và Pháp sáng tạo để viết kinh sách giảng đạo vào thế kỷ 17. Sau đó với sự đóng góp của các học giả Việt Nam,

chúng tôi có một văn tự khá đầy đủ, đã được dùng là văn tự chính trong suốt học trình 13 năm Trung học, kể từ năm 1940.

Sau đó Việt ngữ cũng là chuyển ngữ chính trong ngành Đại Học kể từ năm 1965 ở miền Nam Việt Nam.

Ông ta cầm cuốn Tập san Nhân Văn mà nói với tôi là “Chúng tôi đã mất hết, chúng tôi không còn gì cả”.

Tôi liên tưởng đến cuốn phim dài “Roots” đã được trình chiếu nhiều lần trên ti-vi. Tôi đặc biệt nhớ những hành động nhằm diệt gốc rễ của giới nô lệ da đen như chia rẽ các nô lệ có liên hệ về ngôn ngữ, về gia đình, cấm họ giữ các tên họ cũ, thậm chí đặt cho các tên họ Mỹ như “Chicken, Strawberry, Washington, v.v...”. Chủ trương triệt tiêu người nô lệ không ngoài mục đích khai thác tối đa nô lệ, và tránh các sự chống đối tập thể khi họ đã bị cô lập và đã quên đi ngôn ngữ của mình.

Sự đối kháng của người nô lệ mang tên Kinte là một điểm son cho ý chí gìn giữ nguồn gốc của mình.

* * *

Tôi cũng xin kể thêm một sự kiện mà tôi ghi nhớ trong chuyến du hành quan sát tại Nhật Bản và Đại Hàn vào năm 1965:

Trong các chuyên viên thuộc USAID/LOC, hướng dẫn có một vị Thiếu Tá Mỹ gốc Nhật (xin gọi là ông Tanaka cho tiện). Tôi có nói với ông là chúng tôi sẽ có dịp nhờ ông nhiều, khi ở Nhật, thì được ông Tanaka cho biết là ông ấy không biết nói tiếng Nhật mặc dù mang tên Nhật 100% và dĩ nhiên sắc diện cũng rất đặc biệt Phù Tang!

Hồi đó tôi chưa biết Chánh phủ Hoa Kỳ tập trung tất cả kiều dân gốc Nhật tại Mỹ sau vụ tấn công Trân Châu Cảng năm 1941 cũng như có chuyện một Trung đoàn Bộ Binh Mỹ gồm toàn công dân Mỹ gốc Nhật đã chiến đấu chống quân đội Nhật và đã được vinh danh là đơn vị có nhiều huy chương nhất! Có thể Thiếu tá Tanaka xuất thân từ Trung Đoàn này.

* * *

Qua hai hoàn cảnh trên, một giáo sư Đại Học Mỹ không biết nguồn gốc mình, một sĩ quan Mỹ không nói được tiếng mẹ đẻ, tôi nhớ lại nhiều trường hợp tương tự mà tôi đã gặp trên đất Mỹ trong khi thăm viếng bà con, bạn bè, trong thời gian qua.

Nhớ hồi mới di tản, Việt Cộng đã tuyên truyền ở trại tạm cư Guam là di dân sẽ bị lựa chọn để đưa đi vắt sữa bò tại các nông trại xa xôi hẻo lánh làm một số người nhẹ dạ đã tin chúng trở về trên chiếc tàu Việt Nam

Thương Tín, và đã bị di học tập cải tạo cả chục năm trời!

Trên thực tế, chúng ta đã được chọn nơi cư ngụ, đã được tự do tìm học nghề thích hợp với mình, chúng ta không bị cấm sử dụng ngôn ngữ của mình, không bị cấm cản bảo tồn phong tục trong sinh hoạt hàng ngày miễn là không vi phạm luật lệ của Hoa Kỳ.

Chúng ta đã có một số giáo sư tại vài Đại Học Hoa Kỳ ngay trong thế hệ định cư thứ nhất và một số đáng kể giáo sư Đại Học trong số các em trên dưới 10 tuổi khi mới di tản.

Chúng ta rất hân diện với thành quả đó.

Nhưng tôi rất buồn và gần như thất vọng khi gặp một số không ít các con em, sinh ra trên đất Mỹ (mà ta gọi là thế hệ thứ hai) đã không còn nói được tiếng Việt nữa!

Thậm chí đôi khi tôi còn nghe cha mẹ các em đó nói là: "Học tiếng Việt đâu có ích lợi gì? mà còn có thể có hại khi chúng vào trường mẫu giáo mà không nói được tiếng Mỹ, cần cho chúng được hòa đồng với xã hội Mỹ ngay từ lúc này thì mới có thể bằng Mỹ được".

Ôi! Lý luận sao mà nồng cạn thế!

Chúng ta không bị áp bức để từ bỏ cội rễ như những người nô lệ thì tại sao ta lại xung phong xóa bỏ gốc rễ của mình bằng cách chối từ văn tự của tiền nhân?

Tôi nghĩ tối một ngày không xa, các em Mỹ gốc Việt nói trên, vì mù chữ Việt, sẽ lang thang đi tìm nguồn gốc của mình như ông Giáo sư Đại học gốc Phi Châu, hoặc giống ông Tanaka đi giữa thành phố Nhật mà như một kẻ xa lạ vậy.

Cho rằng các em đó có nói tiếng Mỹ thật là lưu loát đi nữa thì các em đó cũng sẽ chẳng bao giờ thành người Mỹ 100%, và cũng không bao giờ các em có thể bằng người Mỹ được.

Hai mươi năm qua đã cho ta thấy là sự kỳ thị chủng tộc sẽ không bao giờ chấm dứt trên xứ sở này, khi mà ở tất cả các cơ sở, công cũng như tư, vẫn còn dán đầy những bảng chỉ dẫn, nhắc nhở các đạo luật cấm kỳ thị màu da, kỳ thị nam nữ, v.v...

Dù sao ta cũng phải công nhận là sự kỳ thị ở Hoa Kỳ cũng ít lộ liêu hơn là ở một số quốc gia Âu Châu.

Tôi mong mỏi quý Ái Hữu tìm mọi cách để duy trì tiếng Việt trong phạm vi gia đình nhất là khi có may mắn được sống chung cùng con cháu.

Đặc biệt quý Ái Hữu đã về hưu và có may mắn như AH Nguyễn Hữu Tuân (xin lỗi anh Tuân đã không xin phép anh trước khi nhắc đến tên anh) được làm "bê bê xít" các cháu nội ngoại, vì như vậy, mình sẽ có dịp dạy các cháu nói tiếng Việt, chỉ xin đừng nghe thơ Tố Hữu mà dạy các cháu ba chữ đầu lòng "xít ta lin" mà phải

mở băng cho các cháu nghe bài hát "Tôi yêu tiếng nước tôi" do danh ca Thái Thanh hát mới đúng.

Tôi mới quyết định về hưu (bán thời gian) nên sắp đặt để có thể đóng góp vào chương trình Phổ Thông Việt ngữ tại một vài Trung Tâm như Ban Văn Hóa của Chùa Huệ Quang (Orange County, CA).

Tôi cũng ước mong một số Ái Hữu đã về hưu hưởng ứng ý kiến nêu trên và tìm hiểu thêm về vấn đề duy trì và phổ biến Quốc ngữ trong cộng đồng Ty Nạn Việt Nam ngay trong vùng mình cư ngụ.

Trước hết tôi xin đề nghị chúng ta làm một cuộc kiểm kê. Xin tìm biết hoặc phỏng định số người Việt sinh sống trong vùng (xin đề nghị lấy đơn vị căn bản là Thị xã), số Trung Tâm Việt Ngữ hiện còn hoạt động, số học sinh tham dự các lớp nói trên.

Từ đó ta có thể thấy tầm quan trọng của vấn đề tức là nhu cầu gia tăng hoạt động để có thể chống nạn mù chữ Việt trong cộng đồng chúng ta.

Hiện nay đa số các Trung Tâm Việt Ngữ đều hoạt động dưới sự bảo trợ của Nhà Thờ hay Chùa. Trong tình trạng phong hóa suy đồi cùng với nạn thiếu niêm phạm pháp gia tăng hiện nay, hình thức hợp lý nhất để phát triển chương trình là nên duy trì sự bảo trợ của các Tôn giáo hầu bảo đảm luôn phần đức dục.

Tôi ước mong sao Việt Ngữ sẽ tồn tại mãi mãi trên đất nước này như Hoa Ngữ vậy. Khi nhìn các báo Hoa ngữ tại các vùng có đông dân Hoa kiều, tôi thán phục họ vì họ đã đến trước mình cả trăm năm!

Tôi thiển nghĩ nếu ta không tìm hiểu vấn đề và có những biện pháp thích ứng thì chỉ trong một thời gian ngắn nữa (25 năm) thế hệ thứ ba của cộng đồng Việt Nam sẽ không còn tha thiết với tiếng mẹ đẻ nữa.

Lúc đó, Hội Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại cũng như các sách báo Việt Ngữ sẽ biến mất trên đất nước này, đánh dấu một sự thảm bại nặng nề hơn cả sự thất trận 4/1975, vì tiếng Việt còn thì nước Việt còn, Hồn thiêng sông núi còn. Tiếng Việt mất thì "mất tất cả" như vị Giáo sư Đại Học Mỹ gốc Phi Châu đã nói với tôi vậy.

* * *

Không dạy con em mình nói tiếng, đọc và viết tiếng Việt là chúng ta đã nhẫn tâm không trao cho con em chìa khóa để mở cửa kho tàng vô giá của nền văn chương Việt Nam chúng ta đã không giúp cho con em hiểu rằng văn tự Việt Nam là phương tiện lưu truyền duy nhất của "Hồn Thiêng Sông Núi" từ ngàn xưa.